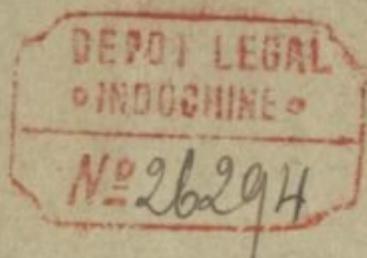


Décembre 1940

Dépôt-Légal

CAO-MIÊN PHẬT-GIÁO HỘI



ĐẠO PHẬT

VÀ

HÀM OAN



TỪ LỜI DI-ĐOAN
ĐẾN ĐÀNG CHÁNH-TÍN

C. M. P. G. H.

1940

Imprimerie Mirador (Vien-De), Huế - Annam

*80 Indoch. Piece
4278*

CAO MIỆM PHẬT - CAO HỒI

BAO PHẬT

HAM OAN



TIỀN TỬ DI ĐOÀN

ĐIÊN HẠNG KINH TỬ

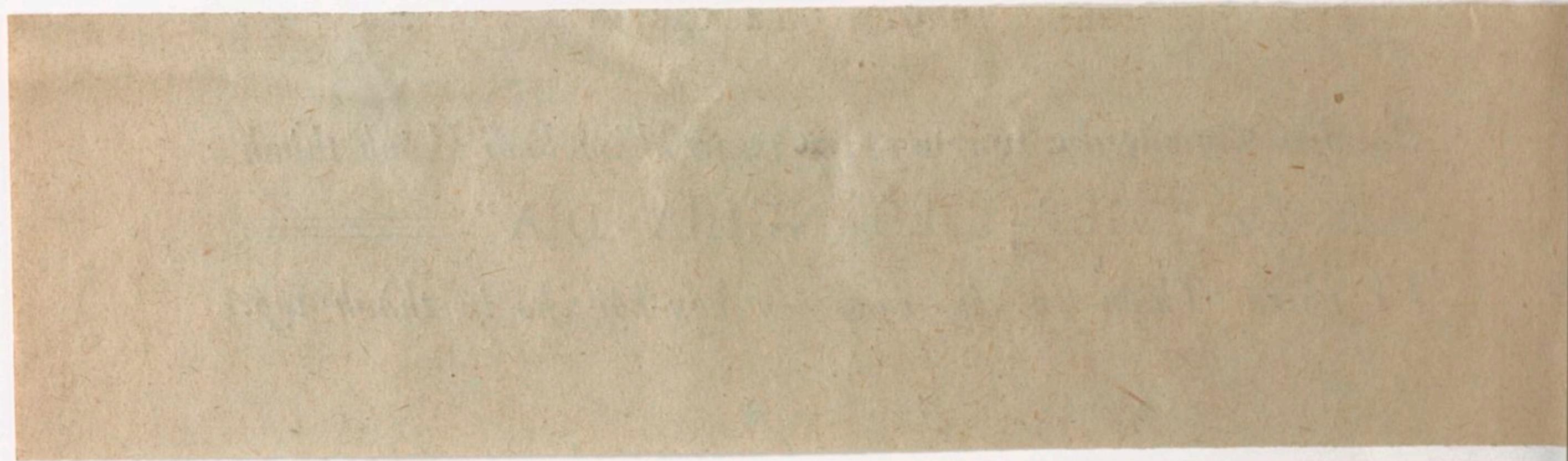
C. M. P. G. H.

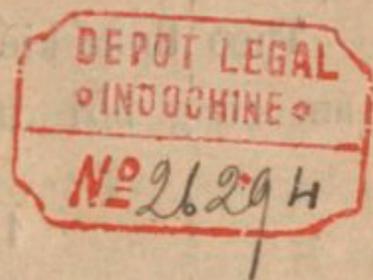
TRANG

Bài diễn văn này đọc ngày 27-10-1940 nhằm buổi khánh thành

=====**VIỆT - KIỀU - NGHĨA - ĐỊA**====

Vì nhiều Thiện-tín yêu cầu, nên bổn-hội cho in thành tập.





Bach Chư-sơn Đại-đức,

Thưa qui ông qui bà,

Kính thập phương Thiện-tín,

Ghé mắt xem trên báo-chí, lắng tai nghe khách bàng-quan, thấy có lắm người phê-bình đạo Phật quá đáng, mỉa mai Phật học thậm tệ, chúng tôi xét chữ « *đồng hội chung thuyền* » mà đau lòng với câu « *Một con sâu làm sàu nồi canh* ».

Tuy không được lĩnh-hội các giáo-lý thậm thâm vi diệu của đức Thích Ca Mâu-ni, song chúng tôi xin mạn phép lấy công-tâm thanh-minh biện-bạch đôi lời và trung-cầu thêm một vài ý-kiến hồng phân đen trắng, quyết không làm trạn-sur chữa hộ cho bên nào. Một điều đáng tiếc là không tài nhã ngọc phun châu như trang diễn-giả cùng biện-luận hùng-hồn thể đấng hiền-triết, e phải nhảm tai chư qui vị, mắng rằng: khéo — « *đánh trống trước cửa nhà sấm* » và « *múa búa qua cửa Lỗ-ban* » thì thôi.

Thưa qui Ngài,

Đạo Phật là đạo từ-bi, bác-ái, đại-đồng, thiết-thiệt, còn Phật-pháp thì cao-siêu huyền-diệu, lợi-ích, tích-cực, chẳng những gồm cả nhân-luân, mỹ-tục, đạo-đức mà thôi, lại còn hàm-xúc các môn triết-học, khoa-học, hóa-học nữa.

Bởi vậy nên thập-phương thế-giới đều công nhận — một cách quả quyết — đạo Phật là đạo « *vô-thượng* » từ vô-thỉ đến nay. Đã đành đạo Thích có một không hai, sao lại suy bại điêu-tàn ở giữa thế-kỷ 20 này?

Theo thiên-kiến chúng tôi, đạo Phật phải chịu lu-lờ mờ-ám cũng bởi hai đại nguyên-nhân này :

1.) *Tăng-đồ thất truyền* ;

2.) *Tin-đồ thất-học*.

TĂNG-ĐỒ

Tăng-đồ là hạng xuất-gia, lia tục, không còn dính-liu một mảy bụi trần, xã phú cầu bần xã thái cầu đạo, xem danh-lợi như bọt nước, coi thân-mạng tựa cỏ cây, thay mặt cho Phật đặng đem chánh-pháp mà *hoảng-hóa lợi-sanh*, vì cái trách-nhiệm tối-cao trọng-yếu ấy nên Tăng-đồ mới là một « *Bảo* » trong ngôi « *Tam-bảo* ».

Song, suy cho tận xét cho cùng, đối với cái trách-nhiệm vĩ-đại cùng Phật-pháp, cái nghĩa-vụ quan-hệ cùng chúng-sanh, hiện nay phần nhiều Tăng-đồ tỏ ra người khinh rẽ cái nhiệm vụ mật-thiết và tôn-trọng của mình.

Vì vậy chúng tôi tạm chia Tăng-đồ ra làm 5 hạng :

1.) **Hạng sâu một nhà Phật.**— Hạng này là hạng lợi dụng Phật-pháp. Giới-luật không thọ-trì, kinh-điển chẳng nghiên-cứu, chỉ học làm điều thình-âm sắc-tướng: tán-tụng phủ trầm, chuông trống đồ hồi, đầu mở nhật khoan, só-diệp rồi râu, mũ y lỏe-let, khác nào thầy phù-thủy vậy đang đề trừ tà trục-quỉ. Hễ Phật-sự càng rinh ràng thì tiền công-đức lại càng mát mắt. Làm như thế cho là lợi-ích chúng-sanh : phá luật « *nhân quả* » hủy xe « *luân hồi* », đưa người quá vắng đến cửa Niết-bàn, dè đâu mượn y phục nhà thuyền buôn bán Như-Lai. Dùng đủ các phương-tiện : trau dồi lời nói thanh-cao chảy-chuốt đặng kiếm bòn-đạo cho đông ; dựng ngôi chùa cho nguy-nga lộng-lầy rồi thờ phượng tứ tung ;

mua ruộng đất cho nhiều bắt người làm công-quả mà thủ lợi; cúi luồn nơi quyền-quí đặng gây thế-lực, bùng bọ kẻ giàu sang đặng lập trường-hương, trường-kỳ, bồng lãnh chức Yết-ma Hòa-thượng làm danh. Những ai cúng ít với tấm lòng thành thi ra chiều khinh-bĩ, còn ai cúng nhiều với ý chẳng kiên lại tôn tặng Bồ-tát tái-sanh, Phật-đà giáng-thế. Tuổi vừa đến tuần tri thiên mạn còn mưu dụng của thập phương xây Tháp đồ sộ bằng kim-thạch cho bồn-đạo hoan-nghinh Đại-đức, nào hay dựng tòa Địa-ngục đặng đền bù tội lỗi. Thật đáng tiếc cho những vị ấy chẳng tuân theo lời Phật dạy trong kinh Lăng-Nghiêm mà phải chịu khổ-bình đời đời kiếp kiếp.

2.) **Hạng thầy đám.**— Hạng này cũng đầu tròn áo vuông, rắng giữ được ít nhiều giới-luật, tuy không lợi dụng Phật-pháp song dùng kinh-kệ làm kế sanh-nhai. Chuyên môn các khoa cúng kiến, học thuộc lòng mấy bài sám-tán, nghĩa lý chẳng thông nên không phân biệt Phật-đà, Bồ-tát, thiên, thánh, quỷ, thần Bao đám-sám, lãnh làm đồ-mã, in giấy tiền vàng bạc văn sanh, tụng niệm qua loa, khi trầm khi bồng ăn nhịp với điệu phách cung đàn tự nghĩ đã được vong linh một cách dễ dàng về miền Tịnh-độ. Kết cuộc cũng có học-trò. Bồn-đạo truyền nhau tu tập những lối vái lạy cúng dường. Thậu chí tượng gì cũng thờ, kinh gì cũng tụng, càng ngày càng tăng trưởng thêm những lối dị-đoan giả-dối làm cho tín-đồ mê-muội phân vân, để cho người đạo dèm-pha phỉ-báng.

3.) **Hạng thanh nhân.**— Hạng này là hạng hoặc thất vọng vì tình, hoặc chán nản việc đời, hoặc không làm nên sự nghiệp, nên đâm ra thích cảnh thanh nhân, chỉ muốn được yên thân mình mà quên mình là Thích-tử. Cũng có người học rộng thấy xa, song chưa rõ Phật-pháp là cao-siêu huyền-diệu. Chỉ biết được ít nhiều giáo-lý nhà Phật là bỏ lòng tham muốn,

sống theo cách tự an tiêu-cực. Tự đặt mình ngoài vòng xã-hội, vui thú thưởng non xanh nước biếc, ngày thì vui chơi thỏa-thích, đêm lại giấc-điệp thảnh-cảnh, chẳng màng tới việc lợi-sanh. Xuân qua thu lại hè mãn đông sang, chỉ tầm nơi thảnh cảnh mà thưởng nguyệt xem hoa, kết bạn cùng cầm thú cỏ cây. Khi cao hứng thì vầy đoàn ngâm nga đôi ba câu kệ, lúc thảnh-thơi lại hiệp bạn thử ít ván cờ cho qua ngày đoạn tháng, không dĩ câu: « *nhứt điểm quang âm nhứt điểm vàng* » mà ăn năn hối ngộ. Lâm câu « *Nhứt nhứt thanh nhân nhứt nhứt tiên* » trái hẳn với câu « *nhứt nhứt bất tác nhứt nhứt bất thực* » mà làm lời sám. Cũng thời ăn no, ngũ kỹ, mặc ấm trong lúc sống còn, lý đương-nhiên cũng phải làm lụng mà thù đáp công ơn cho xã-hội, lẽ đâu lại mê theo thú thanh nhân, đành bỏ bê việc « *hoảng pháp lợi sanh* ». Bốn lời hệ thệ ở đâu :

- a) Chúng-sanh vô biên thệ nguyện độ, mà chưa phổ độ ;
- b) Phiền-não vô lượng thệ nguyện đoạn, mà chưa có tiêu-trừ ;
- c) Pháp-môn vô lượng thệ nguyện học, mà chưa có học ;
- d) Phật-đạo vô lượng thệ nguyện thành, mà chưa chứng qua vị nào.

Như thế thì không lợi cho mình về sau, cũng không ích cho người bây giờ, lại còn mang tiến là ký sanh trùng ăn bám vào xã-hội, biết bao giờ mà mong giải thoát.

4.) **Hạng tự lợi.**— Hạng này là hạng tu hành. tinh-tấn, giới-luật nghiêm-trang, kinh-điền lão thông, song chỉ mong mỗi giải thoát cho mình. Với cái ngã chấp ấy làm phải lạc đàng chánh đạo đến địa vị Phật-đà, lại chịu tiếng tự-kỷ, yếm-thế, không được lòng từ-bi rộng lớn như trời đất, hĩ-xã cao sâu như biển sông, rất trái với cái chí-hướng của kẻ tu-hành là : « *Độ tận chúng-sanh phương thành Phật-đạo* ».

5.) **Hạng chơn tu.** — Hạng này là bậc đại-đức, tinh nghiêm giới-luật, gọi nhuần Phật-pháp, tinh tấn trong đường phước huệ, đồng mãnh đặng phát tâm Bồ-đề, trau tâm kiến tánh tâm chủ-nhơn-ông, hy-sanh cả thân mạng mà tuyên-dương Phật-pháp. Giữ giới, tu hành cũng vì chúng sanh, chỉ biết chúng sanh chớ không biết mình đặng thật hành Phật-sự. Kiến lập những công trình vĩ-đại, thâu đạt các nguyên lực cac-thâm. Giáo-pháp Đại-thừa Lục-độ kiên tâm trì trí, gìn giữ khấn-khít cho đến hơi thở cuối cùng cũng không chán nản. Ấy mới là Tăng-bảo đáng cho Tín-đồ qui-y, thọ-giới, sùng thờ, cúng-dường. Tuy không xây Tháp nơi cõi Ta-bà, song sẵn có nơi An-lạc *Bảo-Tháp* thường-tồn toàn là vàng bạc, lưu ly, mã-nã, lẫn ngọc kim cương, phía trước thì có thất-bửu liên-tri, trăm hoa đua nở, ngàn sắc khoe màu, chung quanh thì cây kim-cang xanh mướt, nhánh ngọn giao du, gió thổi lá khua khác nào tiếng du-dương bát nhạc.

TÍN-ĐỒ

Tín-đồ là đệ tử của Tăng-đồ, thầy sao trò vậy: thầy chơn chánh thì trò chơn chánh, thầy hư hỏng thì trò như hỏng. Cái đạo thầy trò rất quan-hệ và chịu ảnh-hưởng như bóng theo hình, khác chi tiếng vang tiếng dội.

Vậy Tăng-đồ có bao nhiêu thì Tín-đồ cũng đủ bấy nhiêu.

1.) **Hạng tham lam.** — Hạng này chỉ lo cúng lạy cầu phước mà thôi, không cần biết giáo-pháp làm chi. Một mình qui-y độ thế với 5, 7 ông thầy. Làm đều tội lỗi mà không biết hối hận, gây nhân tạo quả nào hay. Lúc làm điều thiện thì không hề bước cẳng tới cửa sơn-môn, khi làm điều ác thì đội đồ vô

chùa cúng lạy, sám-hối. Hễ càng làm tội thì càng mang đồ hoảng vai đi cúng kiến, vái lạy quên thôi, tưởng cho *cao lễ dễ thừa*, ở nhà cha đói mẹ rét mặc thầy, đình ninh cho Phật là một vị thần rất có oai quyền để cho người khần cầu ý lại, chớ không phải là bực Chí-tôn đức Chánh-biến-giác vì đại sự nhân duyên mà ra đời đặng cứu khổ và dạy dỗ chúng-sanh biết đường giải-thoát.

Trong kinh « Nhân-quả » có nói : « *Muốn biết việc mình làm trong đời quá khứ, cứ xem quả báo trong đời hiện tại, muốn biết quả báo trong đời vị lai hãy xem việc hành động trong đời hiện tại* ». Lấy đó mà suy thì đủ biết không có vị nào cải được luật « Nhân quả » cùng cho phước hay là giáng họa.

2.) Hạng mê-tín. — Hạng này vừa biết được ít giáo-pháp nhà Phật, song không hiểu nghĩa lý cao siêu mà phân biệt đường tà nẻo chánh, nên đâm ra tin càng tưởng quấy. Lúc cha mẹ còn sanh tiền thì không phụng dưỡng, đến khi lâm chung lại thiết lễ linh-đình, vật heo, giết bò tể-lễ cho thêm tội sát-sanh, đốt lầu kho chứa đầy giấy tiền vàng bạc, làm việc trái mắt thế-gian, mâu-thuần đạo-lý. Cảnh nào cũng nhiệm, thờ phượng tứ tung : Ma-vương cũng yêu, Phật-đà cũng chuộng, tựa hồ bắt cá hai tay. Như thế làm sao rõ được phép thế-gian và xuất thế-gian đặng dứt trừ phiền não. Ngày thì quán tưởng thần-quyền, đêm lại mơ-mộng quái-tướng. Thấy Ma-vương cảm-dỗ tưởng gặp Phật đem đến Niết-bàn, dè đầu ma dặc lối quỷ đem đàng mà không hay không biết.

Phật dạy trong kinh Kim-Cang : « *Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng* » nghĩa là : hễ chỗ nào có tướng đều là giả-dối.

3.) Hạng theo sự bỏ lý. — Hạng này cũng ăn chay niệm Phật, bái sám, kệ kinh để cầu vãn-sanh về

Cực-lạc đặng thoát khỏi luân-hồi. Nhưng ngoài buổi công phu lại đề Phật một bên, cứ đeo đuổi theo các việc phiền-não và dục vọng, kết cuộc lại trách : *nhứt tâm sao bác loạn*. Cũng bởi không hiểu Phật. Tịnh-độ là chi, nên dầu có niệm Phật suốt đời đi nữa cũng là vọng niệm, không bỏ ích vào đâu.

Niệm Phật cốt yếu là tâm mình phải y như tâm Phật, nghĩa là Phật không ngã-chấp, không phiền-não thì mình cũng không ngã-chấp, cũng không phiền-não. Phật từ-bi, hĩ-xã thì mình cũng từ-bi, hĩ-xã, lấy tâm mình làm y như tâm Phật mà niệm thì tâm mới có thể hết loạn lạc. Chớ Phật-tâm một nơi, niệm Phật một ngã thì chẳng khác chi : đầu Nam chữa Bắc, kẻ kéo đi người tri lại, biết bao giờ diệt trừ phiền-não, đoạn tuyệt vọng tâm. Có người không biết tâm cũng quán tưởng tìm chủ-nhơn-ông, không biết tham-thiền cũng nhập định tầm bát-nhã, đến khi sa lạc vào đâu cũng không biết là đâu, thấy nơi sắc ám có tia sáng sáng trước mắt hay trong mình rồi tự xưng ngộ-đạo, được viên Niết-bàn.

4.) Hạng theo lý bỏ sự. -- Hạng này là hạng học rộng thấy xa, biết tam-tàng Kinh - Luật - Luận khá nhiều, nhưng chỉ chí tâm mà nghiên cứu giáo-pháp, chớ không kiên tâm mà hành đạo-lý. Bao giờ cũng tỏ ra bực diển-giã có tài nhã ngọc phun châu, lúc nào cũng biểu lộ phải trang hiền-triết biện-luận hùng-hồn xuất chúng, song cũng không giúp ích trên con đường tiến hóa của tâm-tánh và giải-thoát cho mình. Đó chẳng qua là học kinh-diễn lão-thông đề phổ trương lý thuyết cao-siêu huyền-diệu, chớ chưa rõ lý « *sắc không, không sắc* ». Lý sự được dung thông thì mới hết còn nghi ngại. Bởi thế nên lắm người trong hạng học-thức này tự đắc cống cao ngã mạn : họ chế nhạo những ai giữ giới là trước tướng, các bực tu hành tinh-tấn là tiêu-thừa, vì tánh kiêu-căng nên mắc tội vọng-ngữ. Trong

tam-tàng giáo hải có nói: Pháp-giới-tánh là lý-ngôn-thuyết tướng, ly-danh-tự-tướng, đó đều là phương tiện để phá chấp cái tướng bên ngoài cho được an-tĩnh bên trong. Người học Phật cần phải y lý mà hành sự thiết-nghiệm đạo-lý trong kinh điển. Có học có hành mới được thấy tới chỗ mẫu nhiệm của Phật nói trong Kinh, rồi y theo đó mà tu tập mới là chứng quả-vị. Chớ học rỗng chữ, nghĩa, lý cho rỗng mà không hành y như chỗ hiểu biết của mình thì dầu cho học cao sâu thâm thúy đến đâu nữa cũng tỏ ra là bực « *đa văn quảng kiến* » theo Trần-tục mà thôi, chớ chưa phải là người tu hành đặng xuất thế-gian.

5.) Hạng thiết hành chánh pháp. — Hạng này rõ giáo-lý chơn-chánh của Phật, nên đã phát tâm Bồ-đề. Lấy sự mà cầu lý, y lý mà hành sự, biết đạo-lý nơi tâm, y tâm-pháp mà thiết hành. Tùy duyên mà thọ trì giới-luật. Tán dương Phật-pháp, ra sức giúp đỡ phái Tăng-già chơn-tánh. Tùy thời cơ, dùng các phương-tiện, hy sinh cả thân mạng mà phổ-độ quần-sanh. Không còn ngã-chấp cảnh nào cũng không niễm, vào chốn Địa-ngục như ở cõi Niết-bàn, gặp Ma-vương diu-dắc Ma-vương, gặp Bồ-tát cúng dường Bồ-tát.

Hạng này là hạng « *Tại gia nhi xuất gia* »

* *

Thưa qui Ngài,

Hơn nữa thế kỷ nay, văn hóa Âu-Mỹ sang nhập nước nhà. Trong quốc-dân, ít ai đề ý đến duy-tâm. Phần đông đều xu-hướng theo tân học, một chủ nghĩa quá thiên về cá-nhân, một phong trào quá trọng điều vật chất.

Giữa khi khoa-học thành-hành, cơ-khi phát đạt, nào là tàu bay tàu lặn, nào là điện-học hóa-học thực hành biến cải hoàn cảnh nhân sanh, làm cho *vật đổi sao dời, bãi dâu nương bễ*. Nếu chúng ta đứng ra chấn-hưng Phật-học ngay trong lúc này, sao cho khỏi những hạng thanh-niên quá đời duy-tân nhiệt ta là hủ lậu, làm việc yếm-thế trái đời, không hạp thời kỳ và bước đường tiến hóa của nhân-loại. Họ lầm tưởng cho đạo Phật là đạo chán đời, ru ngũ, tiêu cực, chỉ biết đem người vào cõi tịch-diệt hư-vô, không lợi-ích cho đời thực-tế cạnh tranh này.

Vi cái quan-niệm khả nghi của nhiều người như thế, chúng tôi tưởng xương minh phân biện. Phạm muốn xét đoán một việc chi cho đích xác thì cần phải quan sát cho chu đáo đến mục-dịch và nguyên-nhân việc ấy. Cũng như người muốn phê bình đạo Phật cho đích đáng thì cũng phải là người lão thông Phật-pháp, bác-lâm tam-tàng giáo-hải.

Nếu Phật-pháp là vô ích cho nhân sanh thì những bậc thiện-trí-thức thông kim bác cổ bên Âu-châu, Mỹ-châu cần chi phải sưu tầm học hỏi. Những đấng thức-giã, hiền-triết trong các nước văn minh đều nói: *Muốn được hòa bình trên quả địa-cầu này thì chỉ có Phật-giáo làm được mà thôi.*

Kinh Pháp-hoa có nói: « *Trong thế-gian, các việc làm ăn, khoa ngôn ngữ, phép chánh trị đều là Phật-pháp cả* ». Thế thì đủ biết Phật-pháp không phải ngoài thế-gian mà chính là ở trong thế-gian vậy.

Kinh Pháp-bảo đàn có câu: « *Phật-pháp tại thế-gian, bất ly thế-gian giác* », nghĩa là: Phật-pháp ở trong đời chẳng phải lìa đời mà giác ngộ.

Kinh Kim-Cang có nói: « *Độ tất cả chúng sanh mà, thiệt không độ một chúng sanh nào* ». Lại có câu: « *Phật*

chẳng độ chúng sanh, chúng sanh tự độ». Thế thì Phật không hề nản đức cho ai thành Phật.

Xét lấy đó thì đủ rõ cho người học-Phật là người đại lão-dộng, siêng-năng, cần-mẫn, hăng-hái, dõng-dào, nhẫn-nại... đề cùng quần-sanh mưu cầu điều hạnh-phúc, sự an-lạc Phật-pháp là tất cả pháp ở thế-gian, là cái gia-tài to-tác thường-tồn để cho chúng sanh cộng-hưởng, chớ chẳng phải riêng dành cho các hạng thầy tu cùng nội hội Tin-đồ nhà Phật, mà hòng thờ-ơ lãnh-đạm, xeo-nại.

Vi như trong gia-đình : cha con, chồng vợ, anh em, mỗi người đều có phận sự riêng đặng lo tròn công việc đề cùng nhau gầy dựng nền hạnh-phúc chung.

Ngoài xã-hội, người làm ruộng lo cấy sâu cuốc bậm, dầm mưa trải gió, tay lấm chùn bùn, lo cho nông-nghiệp được thịnh-mậu phong-phú đặng mọi người no ấm.

Người đi buôn chịu mang sao đội nguyệt, hết lòng lo-lắng cho nền kinh-tế nước nhà thêm bề phát đạt.

Người làm thợ lo cho công-nghệ tinh-xảo mỹ-quang đề càng ngày càng thêm mỹ-thuật vẽ vang.

Người làm quan thì thanh liêm chánh trực, hết lòng yêu nước thương dân đặng dân an nước thịnh.

Người tu hành, học-Phật, lo trì trai giữ-giới đề trau-dồi nền đạo-đức làm gương cho kẻ khác, biết tùy cơ hóa độ quần-sanh cho bớt mê-lương thống-khờ, sưu tầm nghiên cứu giáo-lý chơn-chánh đề phá màn vô minh đang che phủ người đời.

Tóm lại là từ thượng quan đến thần dân, mỗi người đều cần-lao, hoạt-động, tùy theo năng-lực, địa-vị của mình đặng làm việc ích-lợi chung.

Về phương diện khoa-học, chúng tôi cũng nhìn nhận sự lợi-ích của khoa-học không phải là nhỏ. Hiện nay, nhờ khoa-học tàu bay tận trời, tàu ngầm sát biển ; việc thông thương thì có xe hơi, xe hỏa, tàu thủy ; tin tức thì có giấy thép, vô-tuyến-điện, dầu xa ngàn dặm cũng thâu đang trong giây lát.

Về phần vật-chất thì khoa-học lại được giúp ích cho đời, làm cho nhân-sanh bớt sự cơ-hàn, giảm điều thống - khổ, ít hao công nhọc sức mà được mau chóng nhiều. Khoa-học làm cho người được nghe thấy những điều chưa từng nghe thấy, công dầy của khoa-học như thế cũng không phải là ít.

Về phần tinh-thần thì khoa-học thấu rõ nguyên nhân các sự tai-dị, xét biết trạng-thái quá khứ của quả địa - cầu, đem tâm trí con người tiến lên một bậc khá cao, không còn mắc vòng cương tỏa những lối dị-đoan, con đảng mê-tin. Khoa - học lại được đánh đổ dễ dàng các tôn-giáo thần-quyền. Vậy nên trong mấy nước khoa-học đang phát minh thì các thần - giáo bắt đầu mất giá-trị, hết thế lực và sắp chết lần lần.

Nhưng tiếc thay ! Khoa-học tấn bộ bao nhiêu thì thiên - ta cũng không nhượng lược nào. Kia xem cuộc chiến - tranh hiện nay mà lo sợ khủng-khiếp cho khoa-học. Nào sanh-linh, nào tài-sản đều điều-tán như trong nháy mắt, thấy đều hóa ra tro bụi. Cũng vì khoa - học mà năm xưa nạn kinh - tế khủng-hoảng tràn-lan khắp thế-giới, làm cho lắm người thất-nghiệp : cơm không có mà ăn, áo không có mà mặc, diễn ra một tấn tuồng quá đau thương thảm-khốc cho nhân-loại.

Suy cho tận xét cho cùng thì thấy chủ-động của khoa-học là « hơn-tâm ». Muốn đào tạo đức-tánh cho nhân-sanh để cho nhân-sanh dùng khoa-học về mặt phải mà thôi, chớ đừng dùng khoa-học về mặt trái thì nên phô bày Phật-học, vì Phật-pháp cấm sát sanh hại vật, không dạy những sự mơ tưởng

viễn-vong các điều mê-tin, cũng không biểu người sợ oai thể của một chủ-tề nào. Phật-pháp là cái hiện-trạng của tai nghe mắt thấy, sự thiết-thiệt của tâm người, chỉ bày con đường chí-thiện, nẻo ngã chánh-chơn. Nghĩa-lý cũng có, thực hành cũng có, chứng nghiệm cũng có, khi tịm lúc quyền, đủ làm cho khoa-học kiên vi khâm phục.

Hiện nay, nước ta khoa-học đã được tiến-hóa ít nhiều, đồng thời Phật-giáo lại được hoảng dương, cũng vì lẽ ấy. Khoa-học mà biết nương theo Phật-học về mặt tinh-thần thì có lo chi cõi Diêm-phù, này chẳng đặng thành cõi đời An-lạc.

Thưa quý Ngài,

Xét mấy câu chuyện trên đây thì biết đạo Phật suy vi cũng do Tăng-đồ và Tín-đồ, còn thanh vượng cũng ở nơi Tăng-đồ và Tín-đồ mà ra. Cái hiện-trạng Tăng-đồ và Tín-đồ nhà Phật ở xứ ta ngày nay phần đông là như thế ấy. Bởi vậy cho nên Cao-Miên Phật-Giáo-Hội mới ra đời — cũng như mấy Hội Phật-giáo khác trong Tam-kỳ — đề văn - hồi mỗi hư-tệ thâm-niên, mưu-cầu hạnh-phúc cho quần-sanh trong lúc sống còn và được an-trụ trong khi quá-vãng.

Mục-dích bồn-hội là hoảng-pháp lợi-sanh : lo cho đời được an vui, giúp cho đạo đặng mau phát-triển.

Về đời thì Hội lấy chủ - nghĩa đại - đồng, từ-bi bác-ái mà đối-đãi với nhân-sanh, nghĩa là ở ăn không phân giai-cấp, tu-nhơn tích-đức, làm lành lánh dữ, thành thật thương tất cả chúng sanh. Hội lo cho người khỏi lo chun trái bước, lo cho người chết khỏi xiêu-mồ lạc-mã. Tóm lại bồn-hội mong sao cho cõi Trần-hoàn này trở thành thế-giới An-dưỡng.

Những việc đại khái của bồn-hội sẽ làm chiếu theo bốn điều-lệ, là :

- 1.) Nghĩa-địa còn đang tu-bồ đến hoàn-toàn ;
- 2.) Phật-học đề dạy trẻ em nghèo khó ;
- 3.) Tế-bần đề nuôi dưỡng người già cả tật nguyên không có thân-thuộc ;
- 4.) Tập kỹ-yếu đề tuyên dương Phật-pháp.

Nhưng muốn thực-hành cái chủ-nghĩa cao thượng ấy cũng không phải là dễ dàng. Phải ghe phen đè nén lòng tự - kỹ dục-vọng của mình, phải đồng-mãnh giữa đời thiên-ma bách-chiết của vật-chất, phải hy-sanh các điều tư-kỹ, mới có thể độ-nhân tế-chúng. Suy ra bồn-Hội phải trải qua không biết bao nhiêu là sự khó-khăn lao-khở, phải lắm lần đánh đổ những làn sóng dư-luận bất-chánh, những thuyết hư-vô mà đem hột giống Bồ-đề gieo tận-tâm nhân-sanh còn đang chìm-đắm nơi sông-rê bể-khở.

Về đạo, bồn-Hội lo chuyên nhứt về giáo-lý, chấn-chỉnh nghi-thức thờ phượng và các cuộc lễ Phật, bồi-đắp và nâng cao phẩm-hạnh, cao Tăng-tính, thông Phật-pháp, thực hành chánh - đạo ; đào - tạo Tăng - già ; tổ - chức các cuộc thuyết - pháp đặng giác người mê ; làm các việc phước-thiện vân .. vân...

Những việc của bồn-Hội làm kể không tận nói chẳng cùng, miễn là lợi-ích cho nhân-sanh, hợp với giáo-lý chơn - chánh nhà Phật thì bồn-Hội chẳng nề lao-công nhọc-sức, phí thì giờ, tổn của-cải, đình-ninh thực-hành cho đạt mục-đích.

Thưa quý Ngài,

Này giờ quý ông quý bà đã được nghe rõ các câu chuyện, biết mục-đích của bôn-Hội là hoằng-pháp lợi-sanh và am-hiểu chữ “tu” nhà Phật. Tu là học-hỏi, trau-dồi, sửa-đổi, bồi-bổ, chớ không phải tu là vô chùa, xuống-tóc, ăn-chay, niệm-Phật, ngồ một chỗ, ai chết mặc ai, hòng sợ không dám tu như nhiều người lầm hiểu.

Ví như nói: tu nhưn tích đức, nghĩa là: làm lành lánh dữ để chứa phước-quả; tu thân là: trau-tâm kiến-tánh để cho thân-tâm trong sạch; tu-bổ cái nhà, là: sửa-soạn cái nhà cho kín-đáo, khỏi vách-đồ tường-xiêu; tu-tạo Nghĩa-địa là: bồi đắp hăm-hổ cho bằng phẳng đặng làm Nghĩa-địa, vân...vân... thế thì không phải ngồi một chỗ, vái-lạy, niệm-Phật mà được các việc ấy. Người ưu thế mãi thời nghe nói tu mà ham muốn vui mừng; người chưa rõ các nghĩa chữ tu nghe qua phát run sợ, che-mắt bịt-tai.

Trong Kinh có nói: “*Xuất gia Bồ-tát, tại gia Bồ-tát*” thế thì không phải cần vào chùa, lên núi, vô rừng mới là tu được. Ở nhà, tại thiềng-thị cũng tu được vậy. Từ quan cho đến dân cho tới linh-tráng dầu ở đâu, địa-vị nào, hoàn-cảnh nào cũng đều tu được cả. Phật tức tâm, tâm tức Phật, tâm ta là Phật, ngoài chơn-tâm đi kiếm Phật ở đâu.

Trong Kinh lại nói: Nếu ai biết niệm một câu “*Nam Mô A - Di - Đà Phật*” thì được tiêu tội ba đời. Vậy nếu quý ông quý bà mà diu-dắc được một người vào bôn-hội nghe kinh giác-ngộ, niệm-Phật phá-mê thì phước-duyên của quý ông quý bà đối cùng Phật-quả cũng là vô lượng

vô - biên đó. Cái hạn con người ngày nay là 100 năm, song quý ông quý bà cũng từng thấy ít ai 100 tuổi và ngoài đồng thiếu chi năm mồ của những người đầu xanh tuổi trẻ. Cho hay: *chớ đợi đến già mới là tu-niệm, mồ hoan hiếm kẻ thiếu-niên đây.*

Có câu: "*nhơn thân nan đắc, đạo đức nan văn*", chúng ta được mang thân người là quý báu lắm rồi, lại được nghe Phật-pháp càng quý hóa hơn nữa, ấy cũng bởi chúng ta đã gieo nhiều căn lành trong những kiếp trước, nên ngày nay mới được đạo cốt tiên phong. Chúng ta cũng nên ráng mà tu - hành cho tinh-tấn, dầu không được giải-thoát, cũng được lên cõi trời, hay là được trở lại làm người cũng là quý vậy, hơn là để cho cái "*ta*" phải sa ngã vào đường ác-trước thì biết bao giờ kiếm lại được cái nhơn thân, xét cho chu đáo thì uổng lắm đó.

Đức Khổng-tử có nói: "*Sớm mai nghe đặng đạo, chiều thác cũng vui*". Đó là bậc thánh-nhân còn nói như thế, huống chi ta đây là phàm-phu tục-tử.

Phàm muốn một quốc-gia được thanh-hành bình-trị thì cần phải có nhân-tài trí-sĩ, còn muốn cho Cao-Miên Phật-Giáo Hội được mau phát-triển thì cũng phải có những bậc thiện trí-thức và các hàng đạo-tâm vừa giúp về tinh-thần lẫn vật-chất. Chúng tôi mong sao được chư quý-vị nam-nữ sung vào bần Hội cho đông đủ đặng mở rộng thêm đường hoàng-khai Phật-pháp cho bá-tánh dễ bề bước tới cửa Từ-bi.

Vậy chúng tôi xin quý ông quý bà nhứt là các bạn thanh-niên chớ khá chần-chờ, mau mau chung-lung đấu-cật cùng chúng tôi đặng xây nền hạnh-phúc cho tất cả quần-sanh đang chịu thê-lương thống-khổ và trau-tâm kiến-tánh hòng đến chốn an vui tu-ệt-đối thường-tồn.

Mục-dịch của Bồn-Hội gồm trong bài kệ này :

Phật-Giáo Cao-Miền mở cửa từ,

Lên đàng giác-thế mấy thu-đư.

Giúp đời truy-lạc khi đau khổ,

Hộ đạo suy-đổi lúc hồng-hư.

Chơn-lý vẫn xây tồn mãi-mãi,

Pháp-luân thường chuyển trụ như-như.

Hỡi hăng Thích-tử đi đâu vắng,

Bồn-Hội sẵn chờ rước quý chừ.

NAM-MÔ BỒN-SƯ THÍCH-CA MÂU-NI PHẬT.



LIU-CAO

The first name of this city is Liu-cao
The first name of this city is Liu-cao
The first name of this city is Liu-cao

LIU-AM NGUYEN-THAN

The first name of this city is Liu-AM
The first name of this city is Liu-AM
The first name of this city is Liu-AM

The first name of this city is LIU-AM
The first name of this city is LIU-AM
The first name of this city is LIU-AM

The first name of this city is LIU-AM
The first name of this city is LIU-AM
The first name of this city is LIU-AM

The first name of this city is LIU-AM
The first name of this city is LIU-AM
The first name of this city is LIU-AM

LIU-AM MIRADOR (LIU-DE)

LIU-AM-DIEP

The first name of this city is LIU-AM
The first name of this city is LIU-AM

The first name of this city is LIU-AM
The first name of this city is LIU-AM
The first name of this city is LIU-AM

KINH - CAO

Các ngài muốn kháo cứu triết-lý của đạo Phật,
Các ngài muốn biết rõ tam tánh của mình,
Các ngài muốn biết con đường tu-hành cho đến chỗ hoàn toàn.

HÀ Y Đ O C **VIÊN-ÂM NGUYỆT-SAN**

Một tờ tạp-chí chuyên chú về Đạo Phật do
An-Nam-Phật-Học Hội (SEERBA) xuất-bản.

Chủ-nhiệm : Hội-trưởng hội An-Nam-Phật-Học : **NGUYỄN-ĐÌNH-HÒE**

Thơ từ, bài vở đăng Viên-Âm, xin gửi cho Chủ-bút : **LÊ-ĐÌNH-THÂM**
Médecin Indochinois, Hôpital Central, boîte postale N° 73, Hué.

Mua báo, trả tiền báo, đăng quảng-cao, xin gửi cho Quản-lý : **TRĂNG-ĐINH**
Boîte postale N° 29, Hué

GIÁ : Một năm : 2\$00 Sáu tháng : 1\$10 Mỗi số : 0\$20

Hội-viên Hội An-Nam Phật-Học muốn hưởng 25%
giá báo, xin do các hội-trưởng tỉnh-hội gửi mua.

NHÀ-IN MIRADOR (VIEN-DE)

TUY LÀ MỘT NHANH PHỤ CỦA HIỆU

KHUYNH - DIỆP

Lập ra cốt để in giấy-mã, toa-nhận cần dùng
trong việc phát-hành các thứ dầu, nhưng
nhà-in Mirador là một nhà-in lớn, có đủ
máy móc tối tân lại có nhiều lối chữ
rất khéo. Công việc làm mau chóng và
đẹp đẽ, giá cả khi nào cũng phải chăng,
nên phần nhiều các việc in của các sở công,
sở tư, thường giao cho Mirador làm cả.

Thơ từ, đề : Maison VIEN-DE à HUE; Giấy-thép tất : VIENDE HUE; Giấy-nói : 87

Visa de la censure n° 939 du 5 Décembre 1940.